

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Võ Chắt*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Nhị và ông Hoàng Mỹ Thuận*

*- Thư ký Pên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố  
Đồng Xoài.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia Pên tòa:  
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 158/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Xuân D** (Tên gọi khác: Lý); Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp D, thị trấn T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1959, (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 21/11/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước áp dụng Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng 10 ngày tính từ ngày tuyên án tại Bản án số 105/2011/HSST.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 01/6/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 18/9/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại Pên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Xuân P** (Tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp D, thị trấn T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1959, (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo có 02 tiền án:

Ngày 05/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài áp dụng Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm tù tại Bản án số 57/2019/HS-ST.

Ngày 16/4/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án số 22/2021/HS-ST.

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 24/3/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 03 tháng, đến ngày 25/5/2018 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại Pên tòa.

**\* Người bị hại:**

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1976; *Địa chỉ:* Ấp 7, xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Có đơn xin vắng mặt.*

2. Ông Nguyễn Thành Q, Sinh năm 1996; *Địa chỉ:* Ấp M, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. *Có đơn xin vắng mặt.*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1977; *Địa chỉ:* Khu phố 2, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Có mặt.*

2. Ông Lương Văn H, sinh năm 1968; *Địa chỉ:* Ấp T, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. *Có đơn xin vắng mặt.*

3. Bà Đinh Thị L, sinh năm 1960; *Địa chỉ:* Ấp D, thị trấn T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. *Vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 21/8/2023, Hoàng Xuân D và Hoàng Xuân P đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

*Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 13 giờ ngày 01/7/2023, Hoàng Xuân D rủ Hoàng Xuân P (D và P là anh em ruột) đi tìm kiếm tài sản của người dân sơ hở để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì P đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 93T5-xxxx, màu xanh chở P đi đến ấp M, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì D phát hiện trước cửa tiệm nhôm kính “Thành Q” do anh Nguyễn Thành Q làm chủ có để 03 khung cửa nhôm Xingfa phía trước cửa tiệm quan sát thấy không có người trông coi nên D rủ P lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì P đồng ý. D dừng xe lại để P đi bộ vào lấy trộm 03 khung cửa nhôm Xingfa bỏ lên xe mô tô biển số 93T5 - xxxx chở đi bán cho tiệm thu mua phế liệu “Đỏ - Tươi” tại tổ 36, ấp T, xã T, huyện Đồng Phú do ông Lương Văn H làm chủ được số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Số tiền này D và P đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 12/7/2023, anh Nguyễn Thành Q đã đến Công an xã T trình báo sự việc. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ xác minh, cơ quan Công an đã mời D, P đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Xuân D và Hoàng Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

*Vụ thứ hai:* Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2023, Hoàng Xuân P và Hoàng Xuân D đang ngồi ở nhà. Lúc này D nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô dùng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên đã rủ P cùng đi lấy trộm xe mô tô thì P đồng ý. Sau đó, D cùng P đi bộ đến vườn cây cao su của anh Trần Văn H và vợ là chị Nguyễn Thị H thuộc ấp 7, xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, khi đến vườn cao su quan sát thấy anh H và chị H đang đi trút mủ cao su. D và P thấy xe mô tô biển số 51S1-xxxx, nhãn hiệu Fimex, màu nâu của anh H đang dựng trong vườn cao su không có người trông coi nên D và P đi lại gần chiếc xe, rồi D dùng tay rút dây điện ổ khóa của xe mô tô biển số 51S1-xxxx ra rồi nổ máy chờ P bỏ chạy xe mô tô vừa lấy trộm được đến tiệm mua bán xe cũ “Ngọc D” thuộc khu phố 2, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do ông Nguyễn Ngọc D làm chủ bán được số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), toàn bộ số tiền bán xe thì D và P mang đi mua ma túy của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) tại khu vực đốc “Tà Bê” thuộc phường T, thành phố Đồng Xoài. Sau đó, D và P mang ma túy về nhà sử dụng hết. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D và P biết được việc anh H đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã T nên D và P đã đến Công an xã T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị cáo Hoàng Xuân P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân D và bị cáo Hoàng Xuân P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Xuân D từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Xuân P từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Ngoài ra còn đề nghị xử L về trách nhiệm dân sự và án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 01/7/2023 và 21/8/2023, các bị cáo Hoàng Xuân D và Hoàng Xuân P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của các bị hại là anh Nguyễn Thành Q 03 khung cửa nhôm (loại nhôm Xingfa, màu ghi xám); mỗi khung có kích thước (90 x 5,5 x 215)cm, trị giá 7.500.000 đồng tại xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và chiếm đoạt của anh Trần Văn H 01 xe mô tô biển số 51S1-xxxx, nhãn hiệu Fimex, màu nâu, trị giá trị giá 2.400.000 đồng tại xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi mà các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống lành mạnh của cộng đồng dân cư, các bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường tài sản của người khác, chỉ vì chầy lười lao động và muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người bị hại.

Bị cáo P đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có sự ăn năn hối cải, coi thường pháp luật nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với điều khoản quy định của pháp luật.

Bị cáo D đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có sự ăn năn hối cải, coi thường pháp luật nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với điều khoản quy định của pháp luật.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn nên cần phân tích, đánh giá vai trò của từng bị cáo để có cơ sở khi quyết định hình phạt:

Đối với bị cáo Hoàng Xuân D: Bị cáo là người khởi xướng ý định trộm cắp tài sản và rủ rê em trai ruột của mình là bị cáo P cùng đi trộm cắp và chính bị cáo cũng là người thực hành trong việc lấy trộm tài sản của các bị hại nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Đối với bị cáo Hoàng Xuân P: Khi được bị cáo D rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo không những không can ngăn mà còn tích cực cùng bị cáo D thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 01/7/2023 và 21/8/2023 với tổng giá trị tài sản hai bị cáo chiếm đoạt là 9.900.000 đồng. Bị cáo tham gia với vai trò vừa là người thực hành, vừa là người giúp sức, vì vậy cũng cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội nhằm để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo; Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú nên được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 2 lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo P còn có 01 tiền sự: Ngày 24/3/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử L hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 03 tháng, đến ngày 25/5/2018 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo D là người có nhân thân xấu: Ngày 01/6/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 18/9/2018.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[9]. Đối với ông Lương Văn H và ông Nguyễn Ngọc D khi mua 03 khung cửa nhôm, xe mô tô không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[10]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông Trần Văn H và ông Nguyễn Thành Q không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc D không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Quá trình điều tra, ông Lương Văn H yêu cầu bị cáo D và bị cáo P bồi thường số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Tuy nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/01/2024, ông H không yêu

cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Về vật chứng vụ án:

Ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử L vật chứng trả lại cho ông Trần Văn H 01 xe mô tô biển số 51S1-xxxx, nhãn hiệu Fimex, màu nâu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã xử L vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Thành Q 03 khung cửa nhôm (loại nhôm Xingfa, màu ghi xám), mỗi khung có kích thước (90 x 5,5 x 215)cm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 93T5-xxxx, không kiểm tra được số khung, số máy và thiết bị bên trong, không chạy được là phương tiện các bị cáo D và P dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra chưa xác minh làm việc được với chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ nên được chấp nhận.

[13]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Xuân D** và bị cáo **Hoàng Xuân P** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Xuân D 02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2023.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Xuân P 03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2023.

**3. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiếp tục xác minh làm rõ 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 93T5-xxxx, không kiểm tra được số khung, số máy và thiết bị bên trong, không chạy được để xử lý theo quy định pháp luật.

*(Vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002170, Quyển số 0044, ký*

hiệu D47/2017 ngày 13/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

#### **4. Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Xuân D và bị Hoàng Xuân P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **5. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Pên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Pên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa**

(đã ký)

**Võ Chất**